TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN KỲ TỈNH NGHỆ AN ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc ----------

Bản án số: **85 / 2022/ HSST**
Ngày: **29/12/2022**.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN KỲ - TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông: **Đặng Xuân Hoan**.

Các Hội thẩm:

Ông: **Thái Khắc Ngọc**.

Bà: **Nguyễn Thị Phúc**.

Thư ký phiên toà: Ông: **Nguyễn Hải Hòa**. Thư ký Toà án nhân dân huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ tham gia phiên tòa: Ông: **Nguyễn Văn Dân**. Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 12 năm 2022, tại hội T Tòa án nhân dân huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 77/2022/HSST ngày 02/12/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 90/2022/QĐXXST-HS, ngày 14/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Duy L** - Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 02/9/1973, tại huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nơi cư trú: Xóm H, xã N, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Chức vụ (Đảng, chính Q, đoàn thể): Không; Trình độ học vấn: 09/12; Con ông: Nguyễn Duy B (Đã chết) và bà: Đinh Thị T (Đã chết); Có vợ: Phạm Thị N - Sinh năm: 1976; Con: 3 con: nhỏ nhất 18 tuổi, lớn nhất 25 tuổi; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/9/2022 đến ngày 27/9/2022 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn *"Cấm đi khỏi nơi cư trú".* Có mặt.

2. Họ và tên: **Nguyễn Viết Đ** - Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 02/6/1976, tại huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nơi cư trú: Xóm H, xã N, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Chức vụ (Đảng, chính Q, đoàn thể): Không; Trình

độ học vấn: 09/12; Con ông: Nguyễn Viết Vỹ - Sinh năm: 1940 và bà: Võ Thị N - Sinh năm: 1939; Có vợ: Nguyễn Thị L - Sinh năm: 1984; Có 02 con, con nhỏ 08 tuổi, con lớn 16 tuổi' Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: - Ngày 15/9/2016, bị TAND huyện Tân Kỳ xử phạt: 15.000.000 đồng *(Mười lăm triệu đồng)*, về tội "Đánh bạc". Chấp hành xong hình phạt ngày 16/01/2017, đã được xóa án tích.

- Ngày 27/6/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Tân Kỳ xử phạt 04 tháng tù, phạt bổ sung số tiền: 3.000.000 đồng *(Ba triệu đồng)*, về tội "Đánh bạc". Chấp hành xong hình phạt ngày 10/5/2018, đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 16/11/2022. Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

3. Họ và tên: **Nguyễn Đình T** - Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 01/02/1976, tại huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nơi cư trú: Xóm V, xã N, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ (Đảng, chính Q, đoàn thể): Không; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Nguyễn Đình T - Sinh năm: 1946 và bà: Nguyễn Thị T - Sinh năm: 1952; có vợ vợ: Nguyễn Thị H - Sinh năm: 1981; Có 03 con: nhỏ nhất 11 tuổi, lớn nhất 20 tuổi; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: - Ngày 28/7/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An xử phạt 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng, phạt tiền bổ sung: 3.000.000 đồng *(Ba triệu đồng)*, về tội "Đánh bạc".

- Ngày 28/7/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Tân Kỳ xét xử 03 tháng tù, tổng hợp hình phạt của Bản án ngày 28/7/2015 buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung là 06 tháng tù, về tội "Đánh bạc". Chấp hành xong hình phạt ngày 22/9/2016, đã được xóa án tích.

- Ngày 22/8/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Tân Kỳ xử phạt 06 tháng tù, về tội "Đánh bạc". Chấp hành xong hình phạt ngày 21/11/2017, đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 10/11/2022. Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

4. Họ và tên: **Phạm Văn Q** - Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 20/7/1972 tại huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Ton giáo: Không; Nơi cư trú: Xóm T, xã A, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Chức vụ (Đảng, chính Q, đoàn thể): Không; Trình độ học vấn: 07/12; Con ông: Phạm Văn T - Sinh năm: 1933 và bà: Trần Thị T (Đã chết); Có vợ: Nguyễn Thị BN - Sinh năm: 1975; Có 02 con, con nhỏ 18 tuổi, con lớn 24 tuổi; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 11/9/2008, bị TAND tỉnh Nghệ An xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng, về tội "Đánh bạc". Đã chấp hành xong hình phạt ngày 11/9/2009, đã được xóa án tích; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/9/2022 đến ngày 26/9/2022 tại Nhà tạm giữ Công an

huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn *"Cấm đi khỏi nơi cư trú".*Có mặt.

5. Họ và tên: **Nguyễn Văn N**- Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 18/3/1977, tại huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nơi cư trú: Xóm H, xã N, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Chức vụ (Đảng, chính Q, đoàn thể): Không; Trình độ học vấn: 06/12; Con ông: Nguyễn Tài Đ (Đã chết) và bà: Dương Thị L - Sinh năm: 1950; Có vợ: Trần Thị Hoài T - Sinh năm: 1979; Có 02 con, con nhỏ 16 tuổi, con lớn 18 tuổi; Tiền án: Ngày 30/9/2010, bị TAND tỉnh Nghệ An xử phạt 09 tháng tù, về tội "Trộm cắp tài sản". Được Hoãn chấp hành án phạt tù theo Quyết định hoãn chấp hành án phạt tù số 01/2011/QĐ-CA ngày 27/6/2011 đến nay; Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn *"Cấm đi khỏi nơi cư trú"* để chữa trị bệnh suy thận độ 4. Có mặt.

6. Họ và tên: **Giản Viết T** - Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 12/10/1980, tại huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nơi cư trú: Xóm P, xã T, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ (Đảng, chính Q, đoàn thể): Không; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Giản Viết T (Đã chết) và bà: Bùi Thị L - Sinh năm: 1936; Có vợ: Trương Thị B - Sinh năm: 1980; Có 02 con, con nhỏ 08 tuổi, con lớn 15 tuổi; Tiền án: Ngày 28/7/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Tân Kỳ xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng, về tội Đánh bạc, đã được rút ngắn thời gian thử thách là 03 tháng, chưa chấp hành xong hình phạt.

Nhân thân: Ngày 25/02/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Tân Kỳ xử phạt 12 tháng cải tạo không giam giữ, về tội Đánh bạc. Chấp hành xong hình phạt ngày 15/3/2015, đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 07/11/2022. Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

7. Họ và tên: **Nguyễn Cảnh Th** - Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 04/6/1990, tại huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nơi cư trú: Xóm H, xã N, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ (Đảng, chính Q, đoàn thể): Không; Trình độ học vấn: 09/12; Con ông: Nguyễn Cảnh N (Đã chết) con bà: Nguyễn Thị N (Đã chết); Có vợ: Trần Thị A - Sinh năm: 1999; Có 01 con, 03 tuổi; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/9/2022 đến ngày 27/9/2022 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tân Kỳ. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn *"Cấm đi khỏi nơi cư trú".* Có mặt.

8. Họ và tên: **Hồ Sỹ N1**- Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 20/3/1982, tại huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc:

Kinh; Tôn giáo: Không; Nơi cư trú: Xóm H, xã N, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Chức vụ (Đảng, chính Q, đoàn thể): Không; Trình độ học vấn: 02/12; Con ông: Hồ Sỹ T - Sinh năm: 1954 và bà: Dương Thị L (Đã chết); Có vợ: Nguyễn Thị P - Sinh năm: 1981; Có 03 con, nhỏ nhất 07 tuổi, lớn nhất 21 tuổi; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/9/2022 đến ngày 27/9/2022 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tân Kỳ. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn *"Cấm đi khỏi nơi cư trú".* Có mặt.

9. Họ và tên: **Dương Xuân H** - Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 25/01/1981, tại huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nơi cư trú: Xóm V, xã N, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ (Đảng, chính Q, đoàn thể): Không; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Dương Xuân M - Sinh năm: 1950 và bà: Nguyễn Thị M - Sinh năm: 1956; Họ và tên vợ: Nguyễn Thị M (Đã ly hôn); Có 02 con, con nhỏ 08 tuổi, con lớn 12 tuổi ; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/9/2022 đến ngày 27/9/2022 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tân Kỳ. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn *"Cấm đi khỏi nơi cư trú".* Có mặt.

Những người tham gia tố tụng khác:

Người chứng kiến:

Anh: Lê Văn T. Sinh năm: 1963. Vắng mặt.

Trú tại Xóm H, xã N, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn N:

Bà : Nguyễn Thị Thủy. Trợ giúp viên pháp lý- Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Nghệ An. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được toám tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 17/9/2022, Nguyễn Đình T, Dương Xuân H, Phạm Văn Q, Hồ Sỹ N1, Nguyễn Văn N, Nguyễn Cảnh Th, Nguyễn Viết Đ, Lê Văn T và Giản Viết T gặp nhau, cùng uống nước, nói chuyện tại nhà Nguyễn Duy L ở xóm H, xã N, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An. Quá trình ngồi nói chuyện nảy sinh ý định đánh bạc nên Nguyễn Duy L rủ mọi người lên khu vực đồi keo để đánh bạc thì tất cả đồng ý. Trước khi đi, Nguyễn Duy L nói "đi rải rải, đừng đi tập trung". Nguyễn Viết Đ cầm từ nhà L một chiếc chiếu, Nguyễn Duy L cầm theo một bộ bát, đĩa bằng sứ có hoa văn màu đỏ và một chiếc đèn tích điện rồi tất cả lần lượt đi lên khu vực đồi keo sát lèn đá thuộc xóm H, xã N, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An. Lên đến địa điểm đã chọn, Dương Xuân H đứng ở ngã ba cách vị trí đánh bạc khoảng 100m để làm nhiệm vụ cảnh giới, nếu có người nào đến thì T báo. Sau đó, Nguyễn

Viết Đ trải chiếu trên nền đất, Nguyễn Đình T cắt 04 con đĩ chất cơ từ quân bài tú lơ khơ, Nguyễn Duy L tìm chỗ treo bóng đèn để lấy ánh sáng rồi lấy bát đĩa ra để thực hiện hành vi đánh bạc. Tất cả thống nhất đánh bạc bằng hình thức đánh xóc đĩa, đặt cược chẵn, lẻ mỗi ván từ 50.000 đồng *(Năm mươi nghìn đồng)* đến 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)*. Trước khi đánh bạc, Nguyễn Duy L thu của Nguyễn Văn N, Hồ Sỹ N1, Nguyễn Cảnh Th, Giản Viết T, Nguyễn Đình T, Nguyễn Viết Đ mỗi người 100.000 đồng *(Một trăm nghìn đồng)* và thu của Phạm Văn Q 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* tiền hồ. Nguyễn Cảnh Th, Nguyễn Viết Đ, Phạm Văn Q lần lượt vừa là người cầm cái xóc đĩa cho những người còn lại đánh bạc, vừa đặt tiền tham gia đánh bạc. Riêng Lê Văn T có mặt tại hiện trường nhưng không tham gia đánh bạc mà chỉ ngồi xem. Đến khoảng 00 giờ 15 phút ngày 18/9/2022, khi các đối tượng đang sát phạt lẫn nhau thì tổ công tác Công an huyện Tân Kỳ phát hiện, trấn áp Dương Xuân H đang cảnh giới,ập vào bắt quả tang các đối tượng đang đánh bạc. Lúc này, thấy lực lượng Công an xuất hiện, các đối tượng đã cầm theo vật chứng bỏ chạy. Tại hiện trường tổ công tác bắt giữ Nguyễn Văn N, thu giữ trên người số tiền: 2.000.000 đồng *(Hai triệu đồng)*; thu giữ 04 (bốn) quân xúc xắc hình tròn (quân đĩ), 01 (một) chiếc bát sứ màu trắng in hoa văn màu đỏ, 01(một) chiếc chiếu kích thước (1,8 x 2) m màu trắng, vàng, đỏ trên hiện T. Thu giữ của Dương Xuân H 01 (một) chiếc điện thoại di động màu xanh đen nhãn hiệu Nokia 105, bên trong có gắn thẻ sim 0344.973.607 và 01 (một) đèn pin đội đầu màu vàng có quai giun màu xanh, đen. Sau đó, lực lượng công an huyện Tân Kỳ tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng, đồng thời đưa các đối tượng nêu trên về trụ sở Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Kỳ để điều tra, làm rõ.

Từ ngày 18/9/2022 đến ngày 21/9/2022, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên lần lượt Phạm Văn Q, Hồ Sỹ N1, Nguyễn Cảnh Th, Nguyễn Duy L đến trụ sở Công an huyện Tân Kỳ đầu thú để hưởng sự khoan hồng của pháp luật. Tại Cơ quan điều tra Phạm Văn Q đã giao nộp số tiền: 8.900.000 đồng *(Tám triệu chín trăm nghìn đồng)* sử dụng vào mục đích đánh bạc, còn Hồ Sỹ Nam, Nguyễn Cảnh Th và Nguyễn Duy L đã sử dụng hết số tiền đánh bạc nên không giao nộp gì thêm.

Căn cứ lời khai của các bị can Dương Xuân H, Phạm Văn Q, Hồ Sỹ Nam, Nguyễn Văn N, Nguyễn Cảnh Th, Nguyễn Duy L xác định còn có đối tượng khác tham gia đánh bạc nhưng chưa được bắt giữ nên ngày 18/10/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Kỳ tiến hành cho Dương Xuân H, Phạm Văn Q, Hồ Sỹ N1, Nguyễn Văn N, Nguyễn Cảnh Th, Nguyễn Duy L nhận dạng người qua ảnh để xác định những người tham gia đánh bạc còn lại. Trên cơ sở kết quả nhận dạng, xác định còn có 03 đối tượng cũng tham gia đánh bạc vào đêm ngày 17/9/2022 là Nguyễn Đình T, Nguyễn Viết Đ và Giản Viết T nên ngày 19/10/2022, Cơ quan

CSĐT Công an huyện Tân Kỳ đã ra Quyết định khởi tố bị can, Lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Giản Viết T, Nguyễn Viết Đ và Nguyễn Đình T.

Sau đó, lần lượt vào các ngày 07/11/2022, ngày 10/11/2022 và ngày 16/11/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Kỳ thi hành Lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Giản Viết T, Nguyễn Đình T và Nguyễn Viết Đ. Tại Cơ quan điều tra Giản Viết T giao nộp số tiền: 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)*; Nguyễn Viết Đ giao nộp số tiền: 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* và Nguyễn Đình T giao nộp số tiền: 400.000 đồng *(Bốn trăm nghìn đồng)* là số tiền sử dụng để đánh bạc mà các đối tượng đã cầm theo khi bỏ trốn.

Qua điều tra đã xác định được tổng số tiền các đối tượng sử dụng vào mục đích đánh bạc là: **10.500.000** đồng *(Mười triệu năm trăm nghìn đồng)*. Trong đó, đã chứng minh được Nguyễn Duy L sử dụng số tiền: 800.000 đồng (*Tám trăm nghìn đồng)* tiền hồ thu được để tham gia đánh bạc; Phạm Văn Q sử dụng số tiền: 6.300.000 đồng *(Sáu triệu ba trăm nghìn đồng)*, để đánh bạc; Nguyễn Đình T sử dụng số tiền: 1.000.000 đồng *(Một triệu đồng)*, để đánh bạc; Nguyễn Văn N sử dụng số tiền: 800.000 đồng *(Tám trăm nghìn đồng)*, để đánh bạc; Nguyễn Viết Đ sử dụng số tiền: 800.000 đồng (*Tám trăm nghìnđồng)*, để đánh bạc; Nguyễn Cảnh Th sử dụng số tiền: 700.000 đồng *(Bảy trăm nghìn đồng)*, để đánh bạc; Giản Viết T sử dụng số tiền: 500.000 đồng *(Mười trăm nghìn đồng)*, để đánh bạc và Hồ Sỹ N1 sử dụng số tiền: 400.000 đồng *(Bốn trăm nghìn đồng)*, để đánh bạc

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Duy L, Phạm Văn Q, Nguyễn Đình T, Nguyễn Văn N, Nguyễn Viết Đ, Nguyễn Cảnh Th, Giản Viết T, Hồ Sỹ N1 và Dương Xuân H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của các bị can phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có tại hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số: 85/ CT- VKS- TK ngày 30 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ đã truy tố các bị cáo Nguyễn Duy L, Phạm Văn Q, Nguyễn Đình T, Nguyễn Văn N, Nguyễn Viết Đ, Nguyễn Cảnh Th, Giản Viết T, Hồ Sỹ N1 và Dương Xuân H ra trước Tòa án nhân dân huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An để xét xử về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

a) Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Duy L, Phạm Văn Q, Nguyễn Đình T, Nguyễn Văn N, Nguyễn Viết Đ, Nguyễn Cảnh Th, Giản Viết T, Hồ Sỹ N1 và Dương Xuân H phạm tội "Đánh bạc".

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Duy L mức án từ 12 tháng đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65, Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt Phạm Văn Q mức án từ 09 tháng đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm .

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt Giản Viết T từ 07 đến 09 tháng tù. Áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt Bản án số 46/HSST ngày 28/7/2021 của Tòa án nhân dân huyện Tân Kỳ xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 18 tháng, kể từ ngày tuyên án, về tội "Đánh bạc". Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của 02 Bản án với mức án từ 16 đến 18 tháng tù nhưng được trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/5/2021 đến ngày 24/6/2021. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam bị cáo ngày 07/11/2022.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm p, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Văn N từ 07 đến 09 tháng tù. Áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt Bản án số 122 ngày 30/9/2010 xử phạt 09 tháng tù, về tội "Trộm cắp tài sản" nhưng đang được Hoãn thi hành án phạt tù do bị mắc bệnh hiểm nghèo. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của 02 Bản án với mức án từ 16 đến 18 tháng tù nhưng được trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/01/2010 đến ngày 09/3/2010. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Đình T mức án từ 06 đến 08 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam bị cáo ngày 10/11/2022.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Viết Đ mức án từ 06 đến 08 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam bị cáo ngày 16/11/2022.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36, Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Cảnh Th mức án từ 15 tháng đến 18 tháng cải tạo không giam giữ nhưng được trừ đi 07 ngày tạm giữ bằng 21 ngày cải tạo không giam giữ. Miễn khấu trừ thu nhập.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36, Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt Hồ Sỹ N1 mức án từ 12 tháng đến 15 tháng cải tạo không giam giữ nhưng được trừ đi 08 ngày tạm giữ bằng 24 ngày cải tạo không giam giữ. Miễn khấu trừ thu nhập.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36, Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt Dương Xuân H mức án từ 09 tháng đến 12 tháng cải tạo

không giam giữ nhưng được trừ đi 09 ngày tạm giữ bằng 27 ngày cải tạo không giam giữ. Miễn khấu trừ thu nhập.

- Hình phạt bổ sung: Theo quy đinh tại khoản 3 Điều 321 BLHS thì "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đến 50.000.000 đồng nhưng xét thấy các bị cáo nghề nghiệp không ổn định, thu nhập thấp nên miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

b) Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

- Sung công quỹ nhà nước số tiền 10.500.000 đồng *(Mười triệu năm trăm nghìn đồng)* tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam, là số tiền các bị can sử dụng để đánh bạc; Trả lại cho Nguyễn Văn N số tiền: 1.400.000 đồng không sử dụng vào mục đích đánh bạc. Hóa giá sung công quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh, đen.

- Tiêu hủy 01 chiếc bát sứ màu trắng có hoa văn màu đỏ; 04 quân đĩ; 01 chiếc chiếu nhựa; 01 chiếc đèn pin và 01 sim điện thoại có số thuê bao: 0344.973.607, vì không còn giá trị sử dụng.

c) Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án, buộc các bị cáo Nguyễn Duy L, Phạm Văn Q, Nguyễn Đình T, Nguyễn Viết Đ, Nguyễn Cảnh Th, Giản Viết T, Hồ Sỹ N1 và, Dương Xuân H mỗi người phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Đối với bị cáo Nguyễn Văn N là gia đình hộ nghèo, có đơn xin miễn nộp án phí, nên áp dụng điểm đ, khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án, Miễn án phí cho bị cáo.

Tại phiên tòa hôm nay người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn N hoàn toàn thống nhất với nội dung bản cáo trạng đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn N, về tội danh, điều luật áp dụng, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ không có ý kiếngì khác. Về mức hình phạt, người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn N, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức án cho bị cáo, áp dụng cho bị cáo mức án từ 6 đến 7 tháng tù. Ngoài ra, người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn N không có ý kiến gì khác.

Các bị cáo không có ý kiến gì tranh luận với nội dung bản luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra

Công an huyện Tân Kỳ, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm Q, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS). Tại phiên tòa, các bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến, kH nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hội đồng xét xử xét thấy các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án: Trong quá điều tra, cũng như tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Duy L, Phạm Văn Q, Nguyễn Đình T, Nguyễn Văn N, Nguyễn Viết Đ, Nguyễn Cảnh Th, Giản Viết T và Hồ Sỹ N1, Dương Xuân H, hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố không có khai nại gì khác, chỉ mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đầy đủ cở sở kết luận:

Vào khoảng 00 giờ 30 ngày 18/9/2022, tại khu vực đồi keo thuộc xóm H, xã N, huyện Tân Kỳ, tổ công tác Công an huyện Tân Kỳ phát hiện và bắt quả tang Dương Xuân H đang đứng cảnh giới cho các đối tượng Nguyễn Duy L, Phạm Văn Q, Nguyễn Đình T, Nguyễn Văn N, Nguyễn Viết Đ, Nguyễn Cảnh Th, Giản Viết T và Hồ Sỹ N1 thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức "xóc đĩa", đặt cược cửa chẵn hoặc lẽ, với số tiền từ 50.000 đồng *(Năm mươi nghìn đồng)* đến 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* thu giữ 04 (bốn) quân xúc xắc hình tròn (quân đĩ); 01 (một) chiếc bát sứ màu trắng in hoa văn màu đỏ; 01 (một) chiếc chiếu kích thước (1,8 x 2)m màu trắng, vàng, đỏ; 01 (một) chiếc điện thoại di động màu xanh đen nhãn hiệu Nokia 105, bên trong có gắn thẻ sim 0344.973.607 và 01 (một) đèn pin đội đầu màu vàng có quai giun màu xanh, đen, đồng thời thu giữ tổng số tiền: 11.900.000 đồng *(Mười một triệu chín trăm nghìn đồng).* Trong đó: Số tiền mà các đối tượng sử dụng để đánh bạc là: **10.500.000** đồng *(Mười triệu năm trăm nghìn đồng).* Còn số tiền: 1.400.000 đồng (Một triệu bốn trăm nghìn đồng) thu giữ của Nguyễn Văn N nhưng không sử dụng vào mục đích đánh bạc. Qua điều tra đã chứng minh được Nguyễn Duy L sử dụng số tiền: 800.000 đồng (*Tám trăm nghìn đồng)* tiền hồ thu được để tham gia đánh bạc; Phạm Văn Q sử dụng số tiền: 6.300.000 đồng *(Sáu triệu ba trăm nghìn đồng)*, để đánh bạc; Nguyễn Đình T sử dụng số tiền: 1.000.000 đồng *(Một triệu đồng)*, để đánh bạc; Nguyễn Văn N sử dụng số tiền: 800.000 đồng *(Tám trăm nghìn đồng)*, để đánh bạc; Nguyễn Viết Đ sử dụng số tiền: 800.000 đồng (*Tám trăm nghìnđồng)*, để đánh bạc; Nguyễn Cảnh Th sử dụng số tiền: 700.000 đồng *(Bảy trăm nghìn đồng),* để đánh bạc; Giản Viết T

sử dụng số tiền: 500.000 đồng *(Mười trăm nghìn đồng)*, để đánh bạc và Hồ Sỹ N1 sử dụng số tiền: 400.000 đồng *(Bốn trăm nghìn đồng)*, để đánh bạc. Trong vụ án này, Nguyễn Duy L là người khởi xướng, chuẩn bị công cụ, đồng thời thực hiện hành vi đánh bạc; Nguyễn Viết Đ, Nguyễn Đình T tham gia chuẩn bị công cụ và trực tiếp thực hiện hành vi đánh bạc; Phạm Văn Q, Nguyễn Văn N, Nguyễn Cảnh Th, Giản Viết T, Hồ Sỹ N1 tham gia đánh bạc với vai trò là người thực hành. Còn Dương Xuân H giữ vai trò đồng phạm giúp sức.

Điều 321 Bộ luật Hình sự quy định:

"*1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm."*

Như vậy: Hành vi trên đây của các bị cáo Nguyễn Duy L, Phạm Văn Q, Nguyễn Đình T, Nguyễn Văn N, Nguyễn Viết Đ, Nguyễn Cảnh Th, Giản Viết T, Hồ Sỹ N1 và Dương Xuân H đã phạm vào tội *"Đánh bạc"*. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Vụ án mang tính chất ít nghiêm trọng hành vi phạm tội của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, làm cho quần chúng nhân dân hoang mang lo lắng trước tệ nạn đánh bạc ngày càng gia tăng.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa được thua bằng tiền là vi phạm pháp luật, bị pháp luật trừng trị, nhưng do hám lợi, nhằm thu lợi bất chính, nên các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội, điều đó chứng tỏ các bị cáo là những đối tượng xem thường pháp luật, mặt khác, các bị cáo Giản Viết T, Nguyễn Văn N là đối tượng đã bị pháp luật trừng trị, chưa được xóa án tích, các bị cáo Nguyễn Viết Đ, Nguyễn Đình T, Phạm Văn Q đã được xóa án tích, nhưng các bị cáo không lấy đó làm bài học để tự giáo dục răn đe bản thân trở thành người lương thiện. Vì vậy cần có đường lối xử phạt nghiêm minh, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện. Tuy nhiên, cũng cần xem xét giảm nhẹ mức án cho các bị cáo: Vì: Các bị cáo Nguyễn Duy L, Dương Xuân H, Hồ Sỹ N1, Nguyễn Cảnh Th phạm tội lần đầu thuộc T hợp ít nghiêm trọng; Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo Giản Viết T, Phạm Văn Q, Nguyễn Đình T, Nguyễn Viết Đ đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Nguyễn Văn Nđã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo là

người bị khuyết tật nặng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, p khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, các bị cáo Nguyễn Duy L, Phạm Văn Q, Nguyễn Cảnh Th, Hồ Sỹ N1 đầu thú. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Mẹ bị cáo Nguyễn Đình T tham gia kháng chiến chống Mỹ, hiện đang hưởng chế độ người nhiễm chất độc hóa học điôxin; Bố bị cáo Nguyễn Viết Đ được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhì; Bố của bị cáo Nguyễn Cảnh Th có công với cách mạng được Chủ tịch Ủy ban nhân tỉnh Nghệ An tặng Bằng khen; Bố của bị cáo Hồ Sỹ N1 là thương binh 2/4, được hưởng trợ cấp đối với người có công với cách mạng; Anh trai ruột của bị cáo Nguyễn Duy L là liệt sĩ. Vì vậy, các bị cáo Nguyễn Đình T, Nguyễn Viết Đ, Nguyễn Cảnh Th, Hồ Sỹ N1, Nguyễn Duy L được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo Nguyễn Văn N, Giản Viết T bị áp dụng tình tiết "Tái phạm", quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Trong vụ án này có nhiều bị cáo cùng tham gia, tuy nhiên các bị cáo không có sự bàn bạc, cũng như các thủ đoạn tinh vi nhằm che dấu tội phạm, nên vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn.

Xét về vai trò của các bị cáo trong vụ án thì thấy rằng: Bị cáo Nguyễn Duy L là người khởi xướng, chuẩn bị công cụ, đồng thời thực hiện hành vi đánh bạc; các bị cáo Nguyễn Viết Đ, Nguyễn Đình T tham gia chuẩn bị công cụ và trực tiếp thực hiện hành vi đánh bạc; các bị cáo Phạm Văn Q, Nguyễn Văn N, Nguyễn Cảnh Th, Giản Viết T, Hồ Sỹ N1 tham gia đánh bạc với vai trò là người thực hành. Còn bị cáo Dương Xuân H giữ vai trò đồng phạm giúp sức. Vì vậy, bị cáo Nguyễn Duy L là người phải chịu trách nhiệm chính trong vụ án và phải chịu mức hình phạt cao hơn các bị cáo còn lại. Bị cáo Phạm Văn Q là người thực hành, có nhân thân xấu, sử dụng số tiền đánh bạc nhiều nhất nên có mức hình phạt thấp hơn bị cáo L nhưng cao hơn các bị cáo còn lại. Bị cáo T và Nguyễn Văn N đánh bạc với số tiền không nhiều (500.000 đồng và 800.000 đồng) nhưng các bị cáo phạm tội với tình tiết tăng nặng tái phạm nên có mức hình phạt thấp hơn bị cáo L, Q nhưng cao hơn các bị cáo còn lại. Bị cáo T và Đ tuy sử dụng số tiền đánh bạc không nhiều nhưng có nhân thân xấu, nhiều lần bị Tòa án kết án về hành vi đánh bạc nên có mức hình phạt thấp hơn các bị cáo L, Q, T, Nguyễn Văn N nhưng cao hơn 03 bị cáo Th, Hồ Sỹ N1, H. Bị cáo Th và N lần lượt chịu mức hình phạt thấp hơn các bị cáo nêu trên nhưng cao hơn bị cáo H. Bỡi lẽ bị cáo H có nhân thân tốt, phạm tội với vai trò đồng phạm giúp sức, không hưởng lợi từ việc đánh bạc.

Xét về nhân thân của các bị cáo nhận thấy: Các bị cáo Nguyễn Duy L, Dương Xuân H, Hồ Sỹ N1, Nguyễn Cảnh Th đều được sinh ra và lớn lên trong các gia đình thuần nông nên từ nhỏ đến khi lớn lên các bị cáo làm ăn sinh sống tại địa phương luôn chấp hành tốt các quy định của pháp luật. Do đó, các bị cáo có nhân

thân tốt, đồng thời quá trình sinh sống tại địa phương đã chấp hành tốt các nghĩa vụ của công dân, sau khi bị bắt đã thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải nên cần xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo. Bị cáo Phạm Văn Q có nhân thân xấu về tội đánh bạc nhưng thời gian kết án đã lâu (2008), sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người đầu tiên đến Cơ quan điều tra đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đồng thời góp phần tích cực để phát hiện các đồng phạm khác của vụ án nên cần có chính sách khoan hồng đối với bị cáo. Các bị cáo Nguyễn Viết Đ, Nguyễn Đình T đều là những bị cáo có nhân thân xấu về tội đánh bạc, đã nhiều lần bị Tòa án kết án về hành vi đánh bạc, sau khi phạm tội đã rời khỏi địa phương gây khó khăn cho công tác điều tra, hiện các bị cáo đang bị áp dụng biện pháp tạm giam nên cần xử lý nghiêm để thể hiên tính răn đe của pháp luật. Bị cáo Giản Viết T là người đang chấp hành án về tội đánh bạc, nhưng lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, bị khởi tố, điều tra, truy tố xét xử về hành vi Đánh bạc. Bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội "Trộm cắp tài sản" bị Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xử phạt 09 tháng tù, hiện đang được hoãn chấp hành án phạt tù để chữa bệnh hiểm nghèo nhưng bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội đánh bạc. Từ đó cho thấy ý thức, thái độ chấp hành pháp luật của các bị cáo Giản Viết T, Nguyễn Văn N là rất kém, việc cải tạo, giáo dục tại địa phương đối với các bị cáo không còn có hiệu quả.

Xét thấy Các bị cáo Nguyễn Duy L, Nguyễn Cảnh Th, Phạm Văn Q, Hồ Sỹ Nam, Dương Xuân H, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, nên chưa cần thiết phải cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội, mà áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho xử phạt các bị cáo Nguyễn Duy L, Phạm Văn Q hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo, áp dụng Điều 36 Bộ luật hình sự xử phạt các bị Nguyễn Cảnh Th, Hồ Sỹ N1, Dương Xuân H hình phạt cải tạo không giam giữ và giao các bị cáo L, Q, Th, Hồ Sỹ N1, H cho chính Q địa phương nơi các bị cáo cư trú và gia đình giám sát giáo dục cũng đủ nghiêm.

Đối với các bị cáo Giản Viết T, Nguyễn Văn N phạm tội thuộc T hợp tái phạm, Nguyễn Viết Đ, Nguyễn Đình T có nhân thân xấu bị Tòa án nhiều lần kết án về tội đánh bạc, từ đó cho thấy các bị cáo là những người rất coi thường pháp luật, nên cần thiết cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để giúp đỡ bị cáo cải tạo, giáo dục tốt hơn và làm gương cho những đối tượng đang có ý đồ tương tự.

* Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 3 Điều 321 BLHS quy định *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 triệu đồng"*. Tuy nhiên, qua xác minh tại địa phương, các bị cáo Nguyễn Duy L, Phạm Văn Q, Nguyễn Viết Đ, Nguyễn Đình T, Giản Viết T, Nguyễn Văn N không có nghề nghiệp ổn định, thu nhập thấp, không có tài sản riêng, ngoài ra Nguyễn Văn N là hộ nghèo, nên miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

* Về khấu trừ thu nhập trong thời gian cải tạo không giam giữ: Xét thấy Nguyễn Cảnh Th, Hồ Sỹ N1, Dương Xuân H có nghề nghiệp không ổn định, thu nhập thấp, tài sản riêng không lớn, nên miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Về tổng hợp hình phạt: Đối với bị cáo Nguyễn Văn N: Tại bản án phúc thẩm số 122 ngày 30/9/2010, của Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An, xử phạt 09 tháng tù, về tội "Trộm cắp tài sản" nhưng đang được hoãn thi hành án phạt tù do bị mắc bệnh hiểm nghèo theo quyết định thi hành án số 01/2011/ QĐ-CA ngày 27/6/2011 của Tòa án nhân dân huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An, ngày 16/12/2022 Tòa án nhân dân huyện Tân Kỳ đã ra quyết định số 02 /2022/QĐ – CA hủy quyết định hoãn chấp hành hành hình phạt tù, nên áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự để tổng hợp mức án của bản án trước (9 tháng) và mức án của bản án này, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của 02 bản án, nhưng được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam của bản án trước từ ngày 10/01/2010 đến ngày 09/3/2010

Đối với Giản Viết T, tại bản án số 46/HSST ngày 28/7/2021 của Tòa án nhân dân huyện Tân Kỳ xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 18 tháng, kể từ ngày tuyên án, về tội "Đánh bạc", bị cáo phạm tội mới trong thời gian thử thách, nên 09 tháng tù cho hưởng án treo chuyển thành 09 tháng tù giam. Vì vậy, áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự để tổng hợp mức án của bản án này với mức án bản án trước. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của 02 bản án nhưng được trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/5/2021 đến ngày 24/6/2021 của bản án trước.

Về vật chứng vụ án: Trong quá trình điều tra có thu giữ: Số tiền: 11.900.000 đồng *(Mười một triệu chín trăm nghìn đồng)*. Trong đó: Số tiền mà các đối tượng sử dụng để đánh bạc là: 10.500.000 đồng *(Mười triệu năm trăm nghìn đồng)*; Số tiền thu giữ của Nguyễn Văn N nhưng không sử dụng vào mục đích đánh bạc là: 1.400.000 đồng *(Một triệu bốn trăm nghìn đồng)*. 01 (một) chiếc bát làm bằng sứ, bên ngoài có hoa văn màu xanh tím; 01 (một) chiếc chiếu nhựa màu trắng vàng đỏ, kích thước (1,8x2)m; 04 (bốn) quân xúc xắc (quân đĩ) hình tròn được cắt từ lá bài quân cơ của bộ bài tú lơ khơ, mặt sau in hình hoa văn màu xanh; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh, đen có gắn số thuê bao: 0344.973.607 thu giữ của Dương Xuân H; 01 (một) đèn pin đội đầu màu vàng đen, có quai màu xanh, đen, nhãn hiệu Goldlion A4, đã qua sử dụng.

Xét thấy: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đã chứng minh: Số tiền 10.500.000 đồng *(Mười triệu năm trăm nghìn đồng)* là các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc, nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước. Số tiền 1.400.000 đồng *(Một triệu bốn trăm nghìn đồng)* thu giữ của Nguyễn Văn N không sử dụng vào mục đích đánh bạc, nên trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn N.

Đối với: 01 (một) chiếc bát làm bằng sứ, bên ngoài có hoa văn màu xanh tím; 01 (một) chiếc chiếu nhựa màu trắng vàng đỏ, kích thước (1,8x2)m; 04 (bốn) quân xúc xắc (quân đĩ) hình tròn được cắt từ lá bài quân cơ của bộ bài tú lơ khơ, mặt sau in hình hoa văn màu xanh; 01 (một) đèn pin đội đầu màu vàng đen, có quai màu xanh, đen, nhãn hiệu Goldlion A4, đã qua sử dụng là công cụ phương tiện liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo, không còn giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy,

Đối với sim số: 0344.973.607 thu giữ trong máy điện thoại của H là công cụ phương tiện liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo, không còn giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh, đen thu giữ của Dương Xuân H đã qua sử dụng, là công cụ phương tiện liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo, đang còn giá trị sử dụng nên hóa giá sung công quỹ Nhà nước.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án, buộc các bị cáo Nguyễn Duy L, Phạm Văn Q, Nguyễn Đình T, Nguyễn Viết Đ, Nguyễn Cảnh Th, Giản Viết T, Hồ Sỹ N1 và Dương Xuân H mỗi người phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

Đối với bị cáo Nguyễn Văn N là gia đình hộ nghèo, người khuyết tật có đơn xin miễn nộp án phí, nên áp dụng điểm đ, khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án, Miễn án phí cho bị cáo.

Đối với anh Lê Văn T là người có mặt tại xới bạc khi lực lượng Công an vào bắt quả tang nhưng qua điều tra chứng minh anh Tân không tham gia đánh bạc nên không có căn cứ xử lý hình sự đối với người này.

* Đối với Nguyễn Duy L có hành vi khởi xướng, chuẩn bị công cụ và thu tiền hồ của những người tham gia đánh bạc nhưng do quy mô, số lượng người tham gia đánh bạc chưa đủ định lượng để cấu thành tội "Tổ chức đánh bạc" nên chỉ xử lý Nguyễn Duy L, về hành vi "Đánh bạc" là đúng quy định pháp luật.

* Đối với 01 chiếc đĩa sứ màu trắng, 01 chiếc đèn tích điện là công cụ các đối tượng sử dụng thực hiện hành vi đánh bạc, đã bị vứt bỏ trong quá trình các bị cáo chạy trốn khỏi hiện trưởng. Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Kỳ đã tiến hành truy tìm vật chứng nhưng không có kết quả, khi nào thu giữ được sẽ xử lý sau.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1-Tuyên bố các bị cáo: **Nguyễn Duy L, Phạm Văn Q, Nguyễn Đình T, Nguyễn Văn N, Nguyễn Viết Đ, Nguyễn Cảnh Th, Giản Viết T. Hồ Sỹ N1, Dương Xuân H** phạm tội " Đánh bạc".

2- Về điều luật áp dụng:

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo: **Nguyễn Duy L 12** (Mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng, thời hạn thử thách được tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Giao bị cáo Nguyễn Duy L cho UBND xã N, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An giám sát giáo dục trong thời gian thử thách, gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã N, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo: **Phạm Văn Q 09** (Chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng, thời hạn thử thách được tính từ ngày tuyên án sơ thẩm . Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo

Giao bị cáo Phạm Văn Q cho UBND xã A, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An giám sát giáo dục trong thời gian thử thách, gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã A, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

T hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, các bị cáo Nguyễn Duy L. Phạm Văn Q được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo: **Giản Viết T 07** (Bảy) tháng tù.

Áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự. Tổng hợp hình phạt Bản án số 46/HSST ngày 28/7/2021 của Tòa án nhân dân huyện Tân Kỳ xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 18 tháng, kể từ ngày tuyên án, về tội "Đánh bạc". Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án **16** (Mười sáu) tháng tù, nhưng được trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/5/2021 đến ngày 24/6/2021 của bản án trước. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 07/11/2022. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm p, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo: **Nguyễn Văn N 07** (Bảy) tháng tù.

Áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự. Ttổng hợp hình phạt Bản án số 122 ngày 30/9/2010 của Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xử phạt 09 tháng tù, về tội "Trộm cắp tài sản" nhưng đang được Hoãn thi hành án phạt tù do bị mắc bệnh hiểm nghèo. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án **16** (Mười sáu) tháng tù, nhưng được trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/01/2010 đến ngày 09/3/2010 của bản án trước. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo: **Nguyễn Đình T 06** (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam ngày 10/11/2022. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Xử phạt: Bị cáo: **Nguyễn Viết Đ 06** (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam ngày 16/11/2022. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo: **Nguyễn Cảnh Th 15** (Mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ, nhưng được trừ đi 07 tạm giữ (từ ngày 20/9/2022 đến ngày 27/9/2022) bằng 21 ngày cải tạo không giam giữ, Nay buộc bị cáo phải chấp hành **14** (Mười bốn) tháng **09** (Chín) ngày cải tạo không giam giữ. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Xử phạt: Bị cáo: **Hồ Sỹ N1 12** (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ nhưng được trừ đi 08 ngày tạm giữ (Từ ngày 19/9/2022 đến ngày 27/9/2022) bằng 24 ngày cải tạo không giam giữ. Nay buộc bị cáo phải chấp hành **11** (Mười một) tháng **06** (Sáu) ngày cải tạo không giam giữ. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo: **Dương Xuân H 09** (Chín) tháng cải tạo không giam giữ nhưng được trừ đi 09 ngày tạm giữ (Từ ngày 18/9/2022 đến ngày 27/9/2022) bằng 27 ngày cải tạo không giam giữ. Nay buộc bị cáo phải chấp hành **08** (Tám) tháng **03** (Ba) ngày cải tạo không giam giữ. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Thời gian cải tạo không giam giữ của các bị cáo Nguyễn Cảnh Th, Hồ Sỹ N1, Dương Xuân H được tính từ ngày cơ quan tổ chức được giao giám sát giáo dục các bị cáo nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao các bị cáo Nguyễn Cảnh Th, Hồ Sỹ N1 cho UBND xã N, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Giao bị cáo Dương Xuân H cho UBND xã N, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự., Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.:

+ Sung công quỹ Nhà nước số tiền 10.500.000 đồng *(Mười triệu năm trăm nghìn đồng)*

Trả lại số tiền 1.400.000 đồng *(Một triệu bốn trăm nghìn đồng)* cho bị cáo Nguyễn Văn N.

Hóa giá sung công quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh, đen thu giữ của Dương Xuân H đã qua sử dụng

Tiêu hủy: 01 (một) chiếc bát làm bằng sứ, bên ngoài có hoa văn màu xanh tím; 01 (một) chiếc cH nhựa màu trắng vàng đỏ, kích thước (1,8x2)m; 04 (bốn) quân xúc xắc (quân đĩ) hình tròn được cắt từ lá bài quân cơ của bộ bài tú lơ khơ, mặt sau in hình hoa văn màu xanh; 01 (một) đèn pin đội đầu màu vàng đen, có quai màu xanh, đen, nhãn hiệu Goldlion A4, đã qua sử dụng, 01 sim số: 0344.973.607 .

Toàn bộ vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan điều tra và Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Kỳ lập vào ngày 14/12/2022. (Toàn bộ số tiền trên và vật chứng đang có tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân kỳ, tỉnh Nghệ An)

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án, buộc các bị cáo Nguyễn Duy L, Phạm Văn Q, Nguyễn Đình T, Nguyễn Viết Đ, Nguyễn Cảnh Th, Giản Viết T, Hồ Sỹ N1 và Dương Xuân H mỗi người phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Áp dụng điểm đ, khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án: Miễn Án phí hình sự sơ thâm cho bị cáo Nguyễn Văn N.

5- Về Q kháng cáo đối với bản án: Các bị cáo, người bào chữa cho bị cáo có mặt tại phiên tòa có Q kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận

- VKSND tỉnh Nghệ An.
- VKSND huyện Tân Kỳ;
- Công an huyệnTân Kỳ;
- Tòa án tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS huyện Tân Kỳ;
- Các bị cáo;
- Người bào chữa cho bị cáo
- Lưu hồ sơ.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Xuân Hoan